TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2019/HS-PT
Ngày 27- 3 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Nhân
Các Thẩm phán: Ông Chung Văn Kết
Bà Châu Minh Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huệ là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:
Bà Quách Xía Muội – Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 42/2019/TLPT-HS ngày 27 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Tuấn Đ; do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2019/HS-ST ngày 17 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- *Bị cáo có kháng cáo*:

Họ và tên: Nguyễn Tuấn Đ sinh năm 1986, tại quận Bình T, Thành phố Cần Thơ; nơi cư trú: Số 26/14 khu vực 5, phường Bình T, quận Bình T, Thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc H và bà Lê Thị Hồng L; vợ 1: Đặng Thị Cẩm T (đã ly hôn), con: 01 người; vợ 2: Huỳnh Thị T, con: 01 người; tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ ngày: 22/9/2018; khởi tố bị can ngày: 25/9/2018; thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cứ trú ngày: 28/9/2018. Bị cáo tại ngoại có mặt.

- *Bị cáo không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị (Tòa án không triệu tập)*:

- *Họ và tên*: Phạm Trung H, sinh năm 1995; nơi ĐKNKTT: số 5/6 khu vực 1, phường Bình T, Quận Bình T, Thành phố Cần Thơ.

- *Những người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo*:

- *Người bị hại*: Bà Đặng Thị Mỹ L, sinh năm 1964; địa chỉ: Ấp Cây T, xã Đ, thành phố C, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 19 tháng 9 năm 2018, Nguyễn Tuấn Đ nhờ Lê Tấn P thuê xe ô tô 04 chỗ biển số 65A-103.33 của Huỳnh Đăng K để đi rước vợ là Huỳnh Thị T, trú ấp 6, xã A, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Trước khi đi, Y (chưa xác định được nhân thân, lý lịch) đến gặp Đ nói sẽ rủ Phạm Trung H đi xe mô tô đến thành phố C trộm tài sản, khi trộm được sẽ liên hệ cho Đ điều khiển xe ô tô đến chở về Thành phố Cần Thơ bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Đ đồng ý.

Khoảng 01 giờ ngày 20 tháng 9 năm 2018, Đ điều khiển xe ô tô đến nhà rước Huỳnh Thị T ra Nhà trọ Ngọc Diễm, thuộc ấp B, xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau thuê phòng ngủ qua đêm. H và Y đi xe mô tô nhãn hiệu Raider của Y (không rõ biển số) đến cùng thuê nhà trọ Ngọc Diễm để ngủ.

Khoảng 08 giờ ngày 20 tháng 9 năm 2018, Đ điều khiển xe ô tô đến nhà chị Huỳnh Thị T, tại ấp 6, xã A, thành phố C để chị T lấy đồ. Y và H cũng trả phòng trọ và điều khiển xe mô tô hiệu Raider đi tìm tài sản để lấy trộm.

Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, Y điện thoại kêu Đ điều khiển xe ô tô đi theo hướng về xã T đợi Y. H điều khiển xe mô tô chở Y đi đến nhà bà Đặng Thị Mỹ L, sinh năm 1964, trú tại ấp Cây T, xã Đ, thành phố C thấy nhà khóa cửa ngoài. H đậu xe trước nhà bà L, Y xuống xe dùng dụng cụ chuẩn bị sẵn cạy bung 02 ổ khóa vào nhà lấy được 01 máy Ipad hiệu Apple bỏ vào balo đi ra đưa cho H. H điều khiển chở Y đi tìm gặp Đ đang đậu xe ô tô cách nhà bà L khoảng 500 mét. Chị T bị bệnh có uống thuốc nên ngủ ở hàng ghế phía trước. H đến đưa cho Đ balo đựng máy Ipad và kêu Đ điều khiển xe ô tô chạy theo đến nhà bà L. H xuống xe, hướng dẫn Đ lùi xe vào trước cửa nhà. H cùng Y vào phòng ngủ nhà bà L lấy 01 két sắt hiệu HONGKONG và 01 tấm vải trùm lên két sắt khiêng ra bỏ vào cốp xe ô tô. H lên xe ngồi ở băng ghế sau, Đ điều khiển xe ô tô đi về phòng trọ của Đ tại thành phố Cần Thơ. Y điều khiển xe mô tô đi riêng.

Đến phòng trọ, Đ và H khiêng két sắt và lấy balo đựng Ipad vừa trộm được vào phòng trọ. Tại đây Y và H dùng kềm cộng lực, cây nỏ cạy cửa két sắt. Đ ra ngoài lau xe ô tô. Khi cạy bung cửa két sắt, Y thấy có tiền và 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Ý cất giữ số tiền, đốt bỏ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, rồi cùng H ra về.

Chiều ngày 20/9/2018, Đ nhắn tin vào điện thoại của H, kêu qua lấy máy Ipad đi bán. H kêu Trần H1, sinh năm 1983, trú tại số 140H/7, khu vực Bình D, phường Long H, quận Bình T, Thành phố Cần Thơ là người chạy xe Honda khách đến phòng trọ của Đ lấy máy Ipad đem bán cho tiệm điện thoại An T, do Lê Thị Mộng T, sinh năm 1984 làm chủ với giá 4.500.000 đồng. H1 đem tiền về đưa Đ. Đ trả công cho H1 200.000 đồng, chia cho H 500.000 đồng, còn lại đưa cho Y.

Đối với bà Đặng Thị Mỹ L, khoảng 11 giờ ngày 20/9/2018, phát hiện nhà bị mất trộm nên đến Công an xã Đ, thành phố C trình báo và cung cấp đoạn Video do Camera an ninh trong nhà quay lại hình ảnh các đối tượng vào nhà lấy trộm tài sản.

Ngày 21 tháng 9 năm 2018, Cơ quan điều tra thu tại phòng trọ của Đ: 01 tủ két sắt nhãn hiệu HONGKONG, màu xám bạc, đã bị cạy phá hư hỏng; 01 tấm vải tự may được kết nối nhiều miếng vải nhỏ khác nhau dài 1,8m, rộng 1,5m; 01 kiềm cộng lực màu xanh đen; 02 cây nỏ tự chế bằng sắt ô môi; 01 cây đục dài 25cm; 01

điện thoại Samsung màu vàng đã qua sử dụng; 01 điện thoại Nokia màu bạc đen đã qua sử dụng; thu giữ của H 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus màu vàng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 157/KL-HĐĐG ngày 24 tháng 9 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố C kết luận: 01 két sắt hiệu HONGKONG, giá trị còn lại 37,5% x 3.000.000 đồng = 1.125.000 đồng; 01 Ipad hiệu Apple, giá trị còn lại 40% x 18.000.000 đồng = 7.200.000 đồng. Tổng cộng: 8.325.000 đồng.

Bà Đặng Thị Mỹ L khai tài sản mất trộm gồm: Tiền Việt Nam 1.900.000 đồng; 01 máy Ipad hiệu Apple; 01 két sắt nhãn hiệu HONGKONG; 01 tấm vải tự may được kết nối nhiều mảnh vải nhiều màu; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Ngày 23/9/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại tài sản gồm: 01 máy Ipad hiệu Apple; 01 két sắt nhãn hiệu HONGKONG; 01 tấm vải tự may được kết nối nhiều mảnh vải nhiều màu.

Ngày 25/9/2018, bà Nguyễn Thị Thu T mẹ của Phạm Trung H nộp số tiền 4.700.000 đồng; bà Lê Thị Hồng L mẹ của Nguyễn Tuấn Đ nộp số tiền 4.700.000 đồng để khắc phục H quả. Cơ quan điều tra đã trả cho bà Đặng Thị Mỹ L số tiền 4.900.000 đồng, bà L không yêu cầu về bồi thường dân sự.

Đối với Lê Thị Mộng T mua máy Ipad không biết là tài sản do phạm tội mà có và đã tự nguyện giao nộp Ipad. Cơ quan điều tra trả lại cho chị T tiền mua Ipad 4.500.000 đồng từ số tiền do gia đình các bị cáo nộp khắc phục.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 05/2019/HS-ST ngày 17 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Tuấn Đ 01 năm tù về tội "*Trộm cắp tài sản*"; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/9/2018 đến ngày 28/9/2018.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt Phạm Trung H 01 năm tù về tội "*Trộm cắp tài sản*"; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/9/2018 đến ngày 28/9/2018.

Ngoài ra Án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 29 tháng 01 năm 2019, bị cáo Nguyễn Tuấn Đ có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Lý do: Thấy được sai trái, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có khắc phục bồi thường xong cho bị hại; gia đình có người thân có công với cách mạng; bản thân không tiền án, tiền sự; có tham gia bắt cướp được địa phương tặng giấy khen. Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tuấn Đ; giữ nguyên bản án sơ thẩm số 05/2019/HS-ST ngày 17 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 19/9/2018, biết Nguyễn Tuấn Đ thuê ô tô đi từ Cần Thơ về Cà Mau rước vợ, Y kêu Đ chờ Y cùng Phạm Trung H lấy trộm tài sản để Đ dùng xe chở về Cần Thơ bán chia tiền chi xài. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 20 tháng 9 năm 2018, Y và H thực hiện hành vi cạy cửa nhà bà Đặng Thị Mỹ L lấy trộm được 01 máy Ipad hiệu Apple, 01 két sắt hiệu HONGKONG bên trong có 1.900.000đ và 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Khi lấy được tài sản, Y và H điện thoại liên hệ cho Đ điều khiển ô tô đến chở tài sản trộm được về Cần Thơ. Trị giá tài sản các bị cáo chiếm đoạt theo định giá là: 8.325.000 đồng.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo Đ cho rằng không bàn bạc, không tham gia trộm tài sản, không biết Y và H trộm tài sản. Bị cáo chỉ giúp bạn chở tài sản từ Cà Mau về Cần Thơ theo lời nhờ của Y và H. Lời khai và bào chữa tại phiên tòa của bị cáo Đ không có căn cứ để chấp nhận. Bởi lẽ, lời khai của bị cáo H tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm để xác định việc trộm cắp tài sản Y có bàn bạc trước với Đ. Điều này phù hợp với việc Đ chở tài sản trộm từ Cà Mau về nhà trọ của bị cáo tại Cần Thơ. Tại đây Y và H cạy phá két sắt. Bị cáo Đ là người nhắn tin cho H để H kêu H1 đến phòng trọ bị cáo lấy máy Ipad bán đem tiền về đưa bị cáo. Phù hợp với vật chứng là 01 két sắt thu giữ tại phòng trọ của bị cáo Đ. Do đó bị cáo Đ không trực tiếp lấy tài sản nhưng bị cáo là người điều khiển xe chở tài sản trộm được về nhà, bị cáo là đồng phạm trong vụ án với vai trò giúp sức. Bản án sơ thẩm số: 05/2019/HS-ST ngày 17 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau xử phạt các bị cáo Nguyễn Tuấn Đ và Phạm Trung H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Tuấn Đ nhận thấy: Hành vi của bị cáo Đ, Y, H lợi dụng lúc nhà bà L không có người, phá khóa vào nhà lấy cắp tài sản là chiếm đoạt trái phép tài sản người khác; xâm phạm đến quyền về tài sản của người khác trái pháp luật, vi phạm pháp luật hình sự, phạm tội, phải bị pháp luật trừng trị. Án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất, mức độ nghiêm trọng của vụ án như: Việc phạm tội của các bị cáo có dự mưu từ trước, có sự tham gia của các đồng phạm, thủ đoạn thực hiện tội phạm táo bạo, liều lĩnh, bất chấp pháp luật. Nhân thân bị cáo Đ xấu, năm 2017 đã bị xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Sau khi phạm tội bị cáo Đ chưa thành khẩn khai báo, có biểu hiện quanh co chối tội, chưa biết ăn năn hối cải. Đồng thời án sơ thẩm có xem các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nộp lại 4.700.000đ để bồi thường, khắc phục H quả; gia đình bị cáo có người thân có công với cách mạng. Từ đó, án sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm tù là tương xứng với hành vi, mức độ phạm tội và tính chất vụ án. Không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Đ, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm đã xử đối với bị cáo.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Đ phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tuấn Đ; giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 05/2019/HS-ST ngày 17 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tuấn Đ 01 (một) năm tù về tội "*Trộm cắp tài sản*"; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ 22/9/2018 đến 28/9/2018.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Nguyễn Tuấn Đ phải chịu 200.000đồng.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Công an thành phố C;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố C;
- Tòa án nhân dân thành phố C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đã ký

Trần Trọng Nhân